**NGHIÊN CỨU MỘT SỐ TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN**

**KHI ĐIỀU TRỊ LƠ-XÊ-MI KINH DÒNG HẠT BẰNG THUỐC IMATINIB**

**Nguyễn Hà Thanh\*, Nguyễn Anh Trí\*\***

**TÓM TẮT[[1]](#footnote-1)**

**Đặt vấn đề:** Trong quá trìnhđiều trị nhắm đích cho bệnh nhân CML bằng thuốc imatinib có thể gặp một số tác dụng không mong muốn, có thể làm ảnh hưởng tới liệu trình điều trị và mức độ đáp ứng đạt được. **Mục tiêu:** Nghiên cứu đặc điểm và tỷ lệ tác dụng phụ huyết học và ngoài huyết học trên bệnh nhân CML điều trị imatinib. **Đối tượng và phương pháp:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang thực hiện trên 168 bệnh nhân CML điều trị tại Viện HH-TM TW từ tháng 6/2012-7/2015. **Kết quả:** (1) *Đặc điểm và tỷ lệ của tác dụng phụ huyết học:* Giảm nồng độ hemoglobin - 14,9%; giảm số lượng BCĐTT - 23,2%; giảm SLTC - 26,8%. Trong đó, tỷ lệ bệnh nhân bị tác dụng phụ huyết học nghiêm trọng (độ III-IV) là: giảm nồng độ hemoglobin dưới 70 g/l - 4,2%; giảm BCĐTT dưới 1 x 109/l - 8,3%; giảm SLTC dưới 50 x 109/l - 9,5%; (2) *Đặc điểm và tỷ lệ của tác dụng phụ ngoài huyết học:* Tác dụng phụ ngoài huyết học thường gặp nhất là giữ nước và phù quanh mi mắt - 28,6%); đau cơ xương khớp - 20,2%; nôn và buồn nôn - 16,1%. **Kết luận:** Tác dụng phụ gặp phải khi điều trị CML bằng imatinib phần lớn ở mức độ nhẹ và vừa, thường gặp trong năm điều trị thứ nhất, sau đó giảm dần.

***Từ khóa:*** LXM kinh dòng hạt, imatinib, tác dụng phụ huyết học, tác dụng phụ ngoài huyết học

**SUMMARY**

**STUDY OF ADVERSED EFFECTS IN CHRONIC MYELOID LEUKEMIA PATIENTS TREATED WITH IMATINIB**

**Background:** Treatment with imatinib in CML leads to certain adversed effects, which may negatively impact treatment protocol and response. **Purpose:** To study hematological and non-hematological adversed effects in CML patients treated with imatinib. **Patients and methods:** Descriptive study was carried out on 168 CML patients treated in NIHBT from 6/2012-7/2015. **Results:** (1) *Characteristics and percentage of hematological adversed effects:* reduced hemoglobin - 14.9%; reduced neutrophil count - 23.2%; reduced platelet count - 26.8%. Percentage of severe hematological adversed effects is: reduced hemoglobin below 70 g/l - 4.2%; reduced neutrophil count below 1 x 109/l - 8.3%; reduced platelet count below 50 x 109/l - 9.5%; (2) *Characteristics and percentage of non-hematological adversed effects:* Most common adversed effects are periorbital oedema - 28.6%); bone pain - 20.2%; vomiting and nausea - 16.1%. **Conclusion:** Majority of hematological and non-hematological adversed effects in CML patients treated with imatinib is mild to moderate and ussually occurred during the first year of treatment.

1. [↑](#footnote-ref-1)